

Bản án số: 85/2020/HNGĐ-ST

Ngày 25-12-2020

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Minh Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lâm Thị Kiều Dung;

2. Bà Phan Thị Thùy Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Cẩm Vân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Sinh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 168/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2019 về việc “Ly hôn”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2020/QĐXX-ST ngày 09 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Trần Huyền Gi, sinh năm 1982; địa chỉ: Ấp V, xã A, huyện Ch, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

2. Bị đơn: Bà Wu Shih Yu Hsiang, sinh năm 1981; địa chỉ: Lầu 4, số 48/16, Lộ Dân Hòa 2, Khóm 001, phường Kiều Bắc, thành phố Bình Đông, huyện Bình Đông, Đài Loan; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 18-12-2019 và quá trình giải quyết vụ án - nguyên đơn trình bày:

+ Hôn nhân: Nguyên đơn, bị đơn chung sống vào năm 2018 và đăng ký kết hôn ngày 04-6-2018 tại Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Sau khi kết hôn, bị đơn trở về Đài Loan sinh sống, vợ chồng có gọi điện thoại để liên lạc, sau một thời gian ngắn không còn liên lạc. Nguyên đơn nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu ly hôn.

+ Con chung, tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn xác định không có.

Đối với bị đơn: Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh đã ủy thác tư pháp, tổng đạt hợp lệ thông qua cơ quan có thẩm quyền của lãnh thổ Đài Loan nhưng vắng mặt, không có văn bản trình bày ý kiến.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm:

+ Tổ tụng: Tòa án thụ lý, xác định quan hệ tranh chấp, tư cách những người tham gia tố tụng, Thẩm phán tuân thủ quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về phiên tòa sơ thẩm, đảm bảo đúng thành phần Hội đồng xét xử; phạm vi xét xử, trình tự thủ tục tại phiên tòa sơ thẩm.

+ Nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Trần Huyền Gi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tổ tụng:

[1.1] Bị đơn có quốc tịch Đài Loan đang cư trú tại Đài Loan; do đó Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh đã có Công văn số: 22/TTTPDS-TA53 ngày 10-01-2020 về việc ủy thác tư pháp đến Cơ quan có thẩm quyền của lãnh thổ Đài Loan; thông báo cho bị đơn biết về việc thụ lý vụ án, thời gian mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thời gian xét xử sơ thẩm và Công văn số: 23/TAND-DS ngày 10-01-2020 yêu cầu bị đơn có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; nhưng bị đơn không tham gia giải quyết vụ án và không có văn bản trình bày ý kiến

[1.2] Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 1, 3 Điều 228; 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt.

[2] Xét đơn khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Hôn nhân: Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn theo pháp luật Việt Nam; nên được pháp luật Việt Nam công nhận và bảo vệ. Các bên chung sống vợ chồng thời gian ngắn sau đó ly thân và không có liên lạc đến nay; như vậy mục đích hôn nhân không đạt được, nguyên đơn có yêu cầu ly hôn là phù hợp; Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, Khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

[2.2] Con chung, tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn xác định không có, không yêu cầu giải quyết.

[2.3] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn nguyên đơn phù hợp nên chấp nhận.

[3] Lệ phí ủy thác tư pháp: ông Trần Huyền Gi phải chịu số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng; được khấu trừ theo Biên lai thu số: 0001213 ngày 03-01-2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh; ghi nhận đã nộp.

[4] Án phí: Căn cứ Điểm a Khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định: “a) Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly

hôn không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn”; do đó nguyên đơn phải chịu số tiền 300.000 đồng án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Trần Huyền Gi đối với bà Wu Shih Yu Hsiang.

Ông Trần Huyền Gi và bà Wu Shih Yu Hsiang được ly hôn.

2. Con chung, tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

3. Lệ phí ủy thác tư pháp: Ông Trần Huyền Gi phải chịu số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng; được khấu trừ vào Biên lai thu số: 0001213 ngày 03-01-2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh; ghi nhận đã nộp.

4. Án phí: Ông Trần Huyền Gi phải chịu số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng; khấu trừ vào Biên lai thu số 0001189 ngày 24-12-2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh; ghi nhận đã nộp.

Ông Trần Huyền Gi được quyền làm đơn kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn mười lăm ngày; bà Wu Shih Yu Hsiang có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn một tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết hợp lệ theo qui định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát tỉnh Tây Ninh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thanh Minh Châu